

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 317/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 20 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương do thành phố Tuy Hòa quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Xét Tờ trình số 07/TTr-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về việc quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương do thành phố Tuy Hòa quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương do thành phố Tuy Hòa quản lý, cụ thể như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

Điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện của 61 dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách do thành phố Tuy Hòa quản lý, trong đó: 60 dự án nhóm C và 01 dự án nhóm B (*chi tiết theo danh mục đính kèm*).

3. Nguyên nhân điều chỉnh:

Một số dự án trong quá trình thực hiện vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện có khối lượng nhưng thiếu vốn; một số dự án đang lập thủ tục đầu tư nhưng vướng phương án kiến trúc hoặc vướng thủ tục hồ sơ pháp lý kéo dài; khả năng bố trí vốn của UBND thành phố Tuy Hòa còn hạn chế nên đã vượt quá thời gian bố trí vốn các dự án nhóm C quá 3 năm; nhóm B quá 4 năm. Do vậy, cần thiết phải điều chỉnh thời gian thực hiện bố trí vốn theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa VII, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 20 tháng 01 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG DO THÀNH PHỐ TUY HÒA QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 317/NQ-HĐND ngày 20/01/2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: đồng

ST T	Tên công trình	Quyết định phê duyệt/điều chỉnh chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch bố trí vốn đến nay	Nhóm dự án	Thời gian thực hiện dự án	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Tình hình triển khai thực hiện	Đề nghị điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân vướng mắc
	TỔNG CỘNG		2,340,458,302,726	940,844,615,051						
I	Danh mục dự án hoàn thành		184,394,503,331	147,738,712,018						
a	Dự án vướng GPMB		182,994,530,326	146,643,560,018						

1	Đầu tư xây dựng công viên tại Nhà văn hóa thành phố Tuy Hòa (Nhà hát nhân dân cũ)	2830/QĐ-UBND ngày 10/8/2020	9,761,256,350	8,631,713,392	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2016-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia
---	---	-----------------------------	---------------	---------------	---	-----------	-----------	------------------------------	-----------	--

									hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
2	Nâng cấp đường Hồng Bàng, thành phố Tuy Hòa (Đoạn từ đại lộ Nguyễn Tất Thành đến đường bê tông hiện hữu)	6030/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	3,698,759,271	2,160,718,000	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2016-2021
									Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công

									trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán	
3	Xây dựng đường Quy hoạch 16m (Đoạn từ đường Lý Tự Trọng - đường Trần Phú) và đường Quy hoạch Lý Tự Trọng (Đoạn từ đại lộ Hùng Vương -	352/QĐ-UBND ngày 14/02/2017, 6012/QĐ-UBND ngày 28/12/2018	10,607,436,558	9,500,000,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2017-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng

	đường Quy hoạch 16m), phường 5, thành phố Tuy Hòa								mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán	
4	Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC dự án đường Điện Biên Phủ giai đoạn 2 và 3	6029/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	11,129,211,402	10,235,605,000	C	2016-2019	2016-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2016-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng

trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán

5	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư các tuyến đường ngang dự mở thành phố Tuy Hòa	2242/QĐ-UBND ngày 25/5/2017	28,592,618,299	27,925,456,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2017-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia
---	--	-----------------------------	----------------	----------------	---	-----------	-----------	------------------------------	-----------	--

									hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
6	Thay thế bó vỉa hè bằng đá granite và lát gạch vỉa hè bằng gạch Tezzero các tuyến đường Trần Quý Cáp, Phan Đình Phùng, Duy Tân	3343/QĐ-UBND ngày 27/7/2018	10,400,437,244	10,917,536,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang

									công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán	
7	Lát đá Granite vỉa hè đường Trần Hưng Đạo (Đoạn từ Độc Lập - đường Hai Bà Trưng và từ đường Lê Quý Đôn - Cao Thắng)	3342/QĐ-UBND ngày 27/7/2018	29,950,099,229	20,000,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2018-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải

									phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
--	--	--	--	--	--	--	--	--	---

8	Lát đá Granite vỉa hè phía Tây đại lộ Hùng Vương, đoạn từ tiếp giáp điểm cuối công viên Thanh Thiếu Niên - đường Điện Biên Phủ, phường 5	3634/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	1,200,000,000	983,367,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2018-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia
---	--	-----------------------------	---------------	-------------	---	-----------	-----------	------------------------------	-----------	--

									hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
9	Trường MN Hoàng Anh, phường 3, thành phố Tuy Hòa	3578/QĐ-UBND ngày 17/8/2018	6,478,415,184	6,131,381,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn

										<p>sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán</p>
10	<p>Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư để di dời các hộ dân ảnh hưởng bởi triều cường tại phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa</p>	<p>2873/QĐ-UBND ngày 13/8/2020</p>	<p>30,876,296,789</p>	<p>28,261,783,626</p>	<p>C</p>	<p>2014-2020</p>	<p>2014-2020</p>	<p>Dự án đã thi công hoàn thành</p>	<p>2014-2021</p>	<p>Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng</p>

giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bổ trí vốn và thanh quyết toán

11	Hệ thống điện chiếu sáng quốc lộ 1A (Đoạn từ Đồi Thơm - đại lộ Hùng Vương), xã An Phú	2387/QĐ-UBND ngày 01/6/2018	11,500,000,000	6,000,000,000	C	2018-2021	2019-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2019-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia
----	---	-----------------------------	----------------	---------------	---	-----------	-----------	------------------------------	-----------	--

									hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
12	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư cho các tuyến đường ngang dự mở thành phố Tuy Hòa; HM: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	3589/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	2,200,000,000	1,090,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang

									công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
13	Trường THCS Đình Tiên Hoàng, phường 9; Hạng mục: Xây dựng 08 phòng chức năng hiệu bộ	3579/QĐ-UBND ngày 03/8/2018	5,600,000,000	4,800,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, các thủ tục hồ

									sơ pháp lý kéo dài, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện, gia hạn thời gian để bố trí vốn và thanh quyết toán
14	Trường THCS Trần Hưng Đạo, phường Phú Đông; HM: Xây dựng 10 phòng học	3637/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	7,000,000,000	6,500,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện,

									các thủ tục hồ sơ pháp lý kéo dài, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện, gia hạn thời gian để bố trí vốn và thanh quyết toán	
15	Cải tạo, thay thế hệ thống điện chiếu sáng đại lộ Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa	2565/QĐ-UBND (tính) ngày 27/10/2016	14,000,000,000	3,506,000,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2017-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình

									thực hiện, vướng giải phóng mặt bằng, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện và có nhu cầu sử dụng vốn. Vì vậy gia hạn thời gian để tiếp tục bố trí vốn và thanh quyết toán
b	Dự án vướng thủ tục hồ sơ pháp lý		1,399,973,005	1,095,152,000					

	kéo dài									
1	Trường MNCL Phú Lâm, phường Phú Lâm; Hạng mục: Xây dựng 02 phòng học, nhà vệ sinh	3635/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	1,399,973,005	1,095,152,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đã thi công hoàn thành	2018-2021	Công trình bố trí đủ vốn theo thời gian quy định, nhưng trong quá trình thực hiện, các thủ tục hồ sơ pháp lý kéo dài, nên điều chỉnh vốn sang công trình khác đang thực hiện, gia hạn thời gian để

										bổ trí vốn và thanh quyết toán
II	Danh mục dự án chưa hoàn thành		2,156,063,799,395	793,105,903,03 3						
a	Dự án đang thi công vướng GPMB		372,664,282,623	205,883,589,03 3						
1	Xây dựng tường rào bao quanh nghĩa trang phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa	4602/QĐ-UBND ngày 30/10/2017, 6777/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	5,500,000,000	2,974,267,000	C	2017- 2020	2017- 2020	Dự án đang triển khai thi công	2017- 2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bổ trí vốn

2	HTKT khu dân cư phía Tây đường quy hoạch rộng 25m (khu nhà ở CBCS Công an tỉnh), khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	4582/QĐ-UBND ngày 30/10/2017, 6471/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	27,520,000,000	20,086,580,000	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đang triển khai thi công	2016-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
3	Khép kín khu dân cư tại khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	4432/QĐ-UBND ngày 16/10/2017, 6470/QĐ-UBND ngày 19/12/2019	15,494,690,308	13,843,437,000	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đang triển khai thi công	2016-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

4	HTKT khu dân cư phía Bắc đường QH rộng 42m (khu nhà ở CBCS Công an tỉnh), khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	6194/QĐ-UBND ngày 31/10/2016, 6130/QĐ-UBND ngày 11/12/2019	13,120,000,000	6,675,525,000	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đang triển khai thi công	2016-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
5	Khép kín khu dân cư phía Bắc đường Quy hoạch 42m (khu nhà ở cán bộ chiến sĩ công an tỉnh) khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng	3603/QĐ-UBND ngày 08/8/2018, 4517/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	600,000,000	116,260,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

	mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt									
6	Khép kín khu dân cư phía Tây đường Quy hoạch rộng 25m (khu nhà ở cán bộ chiến sĩ công an tỉnh), khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	3651/QĐ-UBND ngày 13/8/2020, 4532/QĐ-UBND ngày 24/10/2018	1,000,000,000	713,202,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

7	HTKT các khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (khu đất số 1 và số 3); Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	3592/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	6,000,000,000	6,000,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
8	HTKT các khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn phục vụ dự án đường Bạch Đằng giai đoạn 2 (khu đất số 2); Hạng mục: Hệ	3591/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	4,000,000,000	3,280,555,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

	thống thoát nước thải sinh hoạt									
9	Khép kín khu dân cư tại khu phố 4, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	3594/QĐ-UBND ngày 06/8/2018, 4531/QĐ-UBND ngày 24/10/2018	1,200,000,000	956,767,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
10	Khu dân cư liền kề phía Bắc đường Trần Phú (giai đoạn 1); Hạng mục: Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt	3593/QĐ-UBND ngày 06/8/2018, 4518/QĐ-UBND ngày 23/10/2018	4,000,000,000	3,020,086,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

11	HTKT khu dân cư phía Đông khu nhà ở cho CBCS Công an tỉnh, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	3862/QĐ-UBND ngày 08/9/2017, 4874/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	15,000,000,000	9,444,779,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
12	Xây dựng tuyến đường quy hoạch rộng 42m (đoạn 1: Từ đại lộ Hùng Vương nối dài đến đường Nguyễn Hồng Sơn; đoạn 2; Từ đường Phan Chu Trinh đến hết ranh giới phía	5417/QĐ-UBND ngày 03/6/2016, 855/QĐ-UBND ngày 16/3/2018	32,000,000,000	27,863,153,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đang triển khai thi công	2017-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

	Tây khu đất khu phố 3), phường Phú Thạnh - Phú Đông, thành phố Tuy Hòa									
13	Xây dựng tuyến đường quy hoạch rộng 42m (đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường quy hoạch rộng 16m thuộc khu đất số 3), phường Phú Đông, thành phố Tuy Hòa	5464/QĐ-UBND ngày 04/10/2016, 864/QĐ-UBND ngày 19/3/2018	26,000,000,000	15,273,981,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đang triển khai thi công	2017-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

14	Đường Điện Biên Phủ (Đoạn từ đại lộ Hùng Vương đến đường Nguyễn Trãi) và đường Nguyễn Trãi nối dài (Đoạn từ Nguyễn Huệ đến Trần Phú), thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống điện sinh hoạt và điện chiếu sáng công cộng (đoạn từ Lương Văn Chánh đến Trần Phú)	3562/QĐ-UBND ngày 08/7/2016, 6089/QĐ-UBND ngày 26/10/2016	10,200,000,000	8,000,000,000	C	2016-2020	2016-2020	Dự án đang triển khai thi công	2016-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
----	--	---	----------------	---------------	---	-----------	-----------	--------------------------------	-----------	--

15	Xây dựng đường Trường Chinh nối dài (Đoạn từ đường Lý Thường Kiệt - Lý Thái Tổ)	4337/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, 2147/QĐ-UBND ngày 04/6/2018	18,391,711,133	12,199,997,033	C	2017-2020	2017-2020	Dự án đang triển khai thi công	2017-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
16	Xây dựng đường Lý Thái Tổ (Đoạn từ đường Quy hoạch - Trần Hưng Đạo)	4336/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, 3601/QĐ-UBND ngày 08/8/2018	16,756,881,182	13,700,000,000	C	2017-2020	2027-2020	Dự án đang triển khai thi công	2027-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
17	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tạo quỹ đất để huy động vốn đầu tư dự	19/NQ-HĐND ngày 01/6/2020	42,000,000,000	29,000,000,000	C	2017-2021	2017-2020	Dự án đang triển khai thi công	2017-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn

	án đường Bạch Đằng giai đoạn 2									thời gian để thực hiện và bố trí vốn
18	Hạ tầng ô phố I thuộc khu TĐC phường 9 (giai đoạn 2, đợt 2)	1478/QĐ-UBND ngày 18/4/2013	7,027,000,000	1,461,000,000	C	Từ năm 2013	2013-2020	Dự án đang triển khai thi công	2013-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
19	Hạ tầng kỹ thuật khu TĐC phường 9 (giai đoạn 2); HM: San nền, đường giao thông và thoát nước các khu G Q và H1	2462/QĐ-UBND ngày 04/6/2012	10,860,000,000	1,685,000,000	C	Từ năm 2010	2010-2020	Dự án đang triển khai thi công	2010-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

20	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường 9 (giai đoạn 3)	945/TB-UBND ngày 05/10/2017	19,000,000,000	1,000,000,000	C	2018-2019	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
21	Giải tỏa và làm đường cứu hỏa ô phố M thuộc khu phố Bà Triệu, phường 7, thành phố Tuy Hòa	2358/QĐ-UBND ngày 07/4/2016	3,994,000,000	2,500,000,000	C	2015-2016	2015-2020	Dự án đang triển khai thi công	2015-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
22	HTKT khu dân cư phía Đông khu dân cư A1, xã Bình Kiến,	4324/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	28,000,000,000	5,200,000,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án đang triển khai thi công	2017-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn

	thành phố Tuy Hòa									thời gian để thực hiện và bố trí vốn
23	Khép kín KDC khu phố 1, khu phố 2 phường Phú Đông (khu đất số 1 và khu đất số 2) và khu phố 3, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa	4343/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	65,000,000,000	20,889,000,000	C	2017- 2019	2017- 2020	Dự án đang triển khai thi công	2017- 2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
b	Dự án chưa thi công vướng GPMB		1,754,399,516,772	553,622,314,00 0						
1	HTKT khu dân cư phía Bắc UBND phường Phú Thạnh,	4589/QĐ-UBND ngày 30/10/2017, 6028/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	23,000,000,000	5,595,001,000	C	2016- 2018	2016- 2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2016- 2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn

	thành phố Tuy Hòa									thời gian để thực hiện và bố trí vốn
2	Khu dân cư phía Nam đường Quy hoạch số 8, thành phố Tuy Hòa (từ đường Lê Thành Phương đến đường Quy hoạch số 1)	4330/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, 6776/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	15,000,000,000	1,000,000,000	C	2017- 2020	2017- 2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017- 2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
3	HTKT khu dân cư phía Nam khu dân cư đường Mai Xuân Thường, phường 5, thành phố Tuy Hòa	1743/QĐ-UBND ngày 03/5/2017, 6775/QĐ-UBND ngày 31/12/2019	2,325,000,000	1,050,000,000	C	2017- 2020	2017- 2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017- 2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực

										hiện và bố trí vốn
4	Đầu tư trồng cây xanh, lắp đặt biểu trượng và hệ thống điện chiếu sáng trong tiểu Công viên thanh thiếu niên, phường 5	3638/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	4,000,000,000	2,000,000,000	C	2018- 2020	2018- 2020	Dự án đang lập thủ tục đầu tư	2018- 2021	Chưa thống nhất phương án kiến trúc, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
5	Xây dựng đường Lương Văn Chánh, phường 4, thành phố Tuy Hòa (Đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến	889/QĐ-UBND ngày 21/3/2017, 4311/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	27,800,000,000	4,037,178,000	C	2017- 2020	2017- 2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017- 2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí

	đường Nguyễn Tri Phương)									vốn
6	Xây dựng đường Ngô Quyền, phường 4, thành phố Tuy Hòa (Đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ đến đường Nguyễn Tri Phương)	888/QĐ-UBND ngày 21/3/2017, 4453/QĐ-UBND ngày 18/10/2017	16,500,000,000	4,071,235,000	C	2017-2020	2017-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
7	Điện chiếu sáng đường Lý Thái Tổ (Đoạn từ đường Quy hoạch - đường Trần Hưng	3667/QĐ-UBND ngày 14/8/2018, 4870/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	4,000,000,000	2,344,617,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và

	Đạo), phường 6									bổ trí vốn
8	Đường Bạch Đăng giai đoạn 2	10/NQ-HĐND ngày 09/6/2017	1,495,000,000,000	518,891,400,00 0	B	2017- 2020	2017- 2020	Dự án đã lựa chọn xong nhà thầu thi công và đang lập phương án bồi thường , hỗ trợ tái định cư	2017- 2023	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bổ trí vốn
9	HTKT khu dân Bắc trụ sở UBND phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Hệ thống	3652/QĐ-UBND ngày 13/8/2018	1,300,000,000	361,128,000	C	2018- 2020	2018- 2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018- 2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và

	thoát nước thải sinh hoạt									bố trí vốn
10	Khép kín các khu dân cư (giai đoạn 2006-2010) khu vực I&II, xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa (khu vực I)	1569/TB-UBND ngày 04/7/2019	4,731,238,883	233,590,000	C	2013-2020	2013-2020	Dự án đang lập thủ tục đầu tư	2013-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
11	Khép kín khu dân cư phía Bắc đường Lý Thái Tổ (đoạn từ đường Trường Chinh - đường Quy hoạch 6m), phường 6	3583/QĐ-UBND ngày 03/8/8/2018	2,543,277,889	1,097,228,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

12	Đầu tư đường Yersin (đoạn từ Nguyễn Huệ - đường số 8), thành phố Tuy Hòa	3633/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	20,000,000,000	3,000,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang lập thủ tục đầu tư	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
13	Xây dựng đường Phạm Hồng Thái (Đoạn từ đường Nguyễn Công Trứ - đường Bạch Đằng), phường 4, thành phố Tuy Hòa	890/QĐ-UBND ngày 21/3/2017	26,000,000,000	50,000,000	C	2017-2020	2017-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
14	Xây dựng đường Lý Thường Kiệt, đoạn từ số nhà 03 - 68 Lý	3632/QĐ-UBND ngày 10/8/2018	30,000,000,000	5,100,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng,

	Thường Kiệt, phường 7									gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
15	Điện chiếu sáng đường Trường Chinh nối dài (Đoạn từ đường Lý Thường Kiệt - đường Lý Thái Tổ), phường 6 và 7	3666/QĐ-UBND ngày 14/8/2018, 4869/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	1,200,000,000	867,937,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
16	HTKT khu dân cư thôn Xuân Dục, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa	6269/QĐ-UBND ngày 09/11/2016, 5306/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	11,000,000,000	3,000,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2018-2022	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn

17	Khép kín khu dân cư trụ sở xã Hòa Kiến cũ	3067/QĐ-UBND ngày 28/6/2019	20,000,000,000	50,000,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
18	Khu dân cư đường Mạc Thị Bưởi, thành phố Tuy Hòa (Khu phía Nam đường Trần Quang Khải và phía Tây đường Côn Sơn)	4329/QĐ-UBND ngày 05/10/2017	50,000,000,000	873,000,000	C	2017-2019	2017-2020	Dự án chưa triển khai thực hiện thi công	2017-2021	Vướng trong công tác giải phóng mặt bằng, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
c	Dự án điều chỉnh quy mô đầu tư		29,000,000,000	33,600,000,000						

1	Trường THCS Trần Cao Vân, xã An Phú, thành phố Tuy Hòa; Hạng mục: Xây dựng 10 phòng chức năng	3588/QĐ-UBND ngày 06/8/2018	10,000,000,000	12,500,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công hạng mục bổ sung	2018-2021	Bổ sung hạng mục cột cờ, sân bê tông, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
2	Trường tiểu học Chu Văn An, phường Phú Lâm; Hạng mục: Xây dựng 20 phòng học	3581/QĐ-UBND ngày 03/8/2018	14,000,000,000	16,500,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công hạng mục bổ sung	2018-2021	Bổ sung hạng mục nhà vệ sinh, gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
3	Trường THCS Trần Quốc Toản, phường 4; Hạng mục: Xây dựng 06 phòng	3580/QĐ-UBND ngày 03/8/2018, 5270/QĐ-UBND ngày 29/10/2020	5,000,000,000	4,600,000,000	C	2018-2020	2018-2020	Dự án đang triển khai thi công hạng mục bổ sung	2018-2021	Bổ sung hạng mục nhà vệ sinh, tường rào và sân bê tông,

	chức năng									gia hạn thời gian để thực hiện và bố trí vốn
4	Đào, xây hộc mộ tại nghĩa tràng Thọ Vực, thành phố Tuy Hòa	3771/QĐ-UBND ngày 27/8/2018	7,000,000,000	3,700,000,000	C	2018- 2020	2018- 2020	Dự án đang triển khai thi công	2018- 2021	Nhà thầu thi công chậm, công trình gia hạn để hoàn tất thi công, các thủ tục quyết toán và bố trí vốn